

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày 21 - 4 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Mậu Thìn**
Ông **Trần Thanh Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lâm Thị Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Lê Kim Đính** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG VĂN T**, sinh năm 1989, tại Phước L, Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp 1A, xã P, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn M, sinh năm 1958 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1963; vợ là Cao Thị Lê B, sinh năm 1994 và 02 người con; tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2021 đến nay, (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Thừa: Ông Cao Thế Luận và ông Trần Văn On, là luật sư của Công ty Luật TNHH Kao Kiến, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

- Bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Ấp Long H, thị trấn Phước L, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

2. Ông Lê Thanh Đ, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Ấp Long H, thị trấn Phước L, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 04/10/2021, do gia đình thuộc trường hợp về từ vùng có dịch bệnh (tỉnh Bình Dương), Hoàng Văn T cùng vợ và con trai có Quyết định đưa đến cách ly tập trung tại Trường Mầm Non xã P thuộc ấp 1A, xã P, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu từ ngày 03/10/2021 đến ngày 23/10/2021. Trong thời gian cách ly, T có thái độ không chấp hành, yêu cầu được về cách ly tại nhà, nên thường xuyên vi phạm nội quy khu cách ly (*tự ý di chuyển qua lại giữa các phòng, ra trước sân trường, không đeo khẩu trang, la ó, chửi thề...*). Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Covid-19 xã P cùng Tổ công tác phục vụ tại khu cách ly nhiều lần vận động, nhắc nhở, giải thích gia đình T không đủ điều kiện cách ly tại nhà, nhưng sau đó T vẫn tiếp tục vi phạm.

Đến khoảng 15 giờ ngày 17/10/2021, T kích động một số người trong khu cách ly tụ tập ra phía trước cổng khu cách ly dùng cây sắt, búa đập phá ổ khóa, cổng rào, xúc phạm, thách thức đánh nhau với lực lượng làm nhiệm vụ. Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 xã P tuyên truyền, vận động và thông báo do kết quả xét nghiệm PCR trong khu cách ly có 20 ca dương tính với Virus Sars-Cov-2, trong đó T thuộc trường hợp F1 phải đưa đi cách ly tập trung theo quy định, nhưng T không chấp hành mà cùng một số người khác trong khu cách ly tiếp tục đập phá ổ khóa cổng rào, hàng rào, xô đẩy hàng rào và ném vật dụng vào lực lượng làm nhiệm vụ.

Trước tình hình trên, được sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 huyện Phước L, cùng ngày, Công an huyện Phước L có quyết định số 192/QĐ-CAPL, phân công tổ công tác gồm: Nguyễn Văn T, Lê Thanh Đ, Thái Đồng Tư, Danh Chí N, Lê Thanh Đ, có nhiệm vụ phối hợp lực lượng trực tại khu cách ly, Công an xã P và lực lượng liên quan giải quyết tình hình an ninh, trật tự xảy ra tại Khu cách ly Trường Mầm non xã P vào ngày 17/10/2021. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác kết hợp cùng một số người trong Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh xã P và lực lượng trực tại khu cách ly tiếp tục tuyên truyền, vận động và dùng loa phát thanh vận động, thuyết phục, sau nhiều lần vận động, thuyết phục thì một số người đồng ý đi cách ly, còn lại khoảng 10 người kiên quyết không đồng ý đi cách ly, trong đó có vợ chồng Hoàng Văn T.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, T cùng vợ, con quay trở lại phòng lớp lá 3 (tầng 1) nấu mì ăn, thấy con dao để trong bọc đựng chén đĩa nên Thừa lấy để chỗ cạnh cửa ra sảnh phòng lớp lá 3. Khi đó, Tổ công tác tiếp tục dùng loa vận động, thuyết phục, nhưng T vẫn không chấp hành mà còn nói “*Tôi có cầm dao nè, lên cường chế đâm chết mẹ...*”. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Tổ công tác trực tiếp lên tầng 1 tiếp tục vận động thì tất cả đồng ý đi cách ly, riêng vợ chồng T vẫn không đồng ý đi. Khi đó, Tổ công tác của Công an huyện Phước L kết hợp lực lượng trực tại khu cách ly trực tiếp vào phòng vận động, thuyết phục, nhưng Thừa vẫn kiên quyết không đồng ý đi cách ly mà tay trái cầm ổ khóa, tay phải cầm 01 con dao có chiều dài 14 cm, cán bằng nhựa màu đen dài 07cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 07 cm, một đầu nhọn, phần rộng nhất lưỡi dao dài 1,6cm (tư thế cầm hướng mũi dao xuôi theo cánh tay) ngồi trên ghế trong phòng lớp lá 3 và có những lời nói như: “*Tôi không đi đâu*

hết, tôi ở đây thêm 07 ngày nữa, nếu bắt tôi đi cách ly tập trung tôi sẽ đâm chết vợ con rồi tôi tự sát; bữa nay mấy ông khiêng ba cái xác; nếu bắt tôi đi cách ly thì mạng đổi mạng... ”. Lúc này, anh T đang đứng gần T ra tín hiệu cho Tổ công tác không chế bắt giữ T, đồng thời đi đến chụp tay T để tước lấy dao, nhưng chụp không được, T gạt tay T ra, bật đứng dậy, tay phải cầm dao đâm từ trái qua phải trúng vào vùng vai, nách phải của T, xong bỏ chạy về phía N, vừa chạy vừa chửi thề và nói “*chơi, chơi*”; thấy T tiến đến nên N lùi vào phía trong phòng vệ sinh; khi đó T, T cầm ghế gỗ cùng 03 người trong tổ công tác đuổi theo, T quay lại dùng dao quơ, đâm về phía lực lượng, xong bỏ chạy ra phòng lớp lá 3. Thấy vậy, Đ quay lại chặn đường thì T cầm dao giơ lên quơ, đâm vào người Đ, Đ đưa tay trái lên đỡ nhưng không kịp nên bị dao đâm vào vùng hông trái một cái, sau đó T cầm dao quơ loạn xạ về phía lực lượng, xong bỏ chạy ra sảnh gần cầu thang tiếp tục dùng dao quơ, đâm chống trả lại thì bị Tổ công tác đuổi theo không chế, thu giữ con dao, sau đó bàn giao cho Công an xã P; anh T và Đ được đưa đi điều trị vết thương.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 177/TgT, ngày 01/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận tình trạng thương tích của Nguyễn Văn T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- + Một vết thương thấu ngực chưa cắt chỉ ở khoang liên sườn II - III trên đường trung đoàn phải. Tỷ lệ 01% (một);
- + Một vết thương chưa cắt chỉ ở 1/3 trên trong cánh tay phải. Tỷ lệ: 01% (một);
- + Một vết thương chưa cắt chỉ ở vùng hông trái. Tỷ lệ: 01% (một);
- + Một vết thương nông ở lòng bàn tay phải. Tỷ lệ 01% (một);
- + Một vết mổ chưa cắt chỉ dọc theo khoang liên sườn V vùng trước ngực bên phải. Tỷ lệ 02% (hai);
- + Một vết mổ dẫn lưu chưa cắt chỉ ở khoang liên sườn VI trên đường nách trước bên phải. Tỷ lệ 01% (một);
- + Trần khí tràn máu màng phổi phải và rách thùy trên phổi phải, đã phẫu thuật dẫn lưu và khâu lại gây di chứng xơ xẹp thùy dưới phổi phải. Tỷ lệ 26% (hai mươi sáu);

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 31% (ba mươi một);

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích do vật sắc.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 4747/C09B, ngày 29/11/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận đối với Nguyễn Văn T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một vết thương vùng ngực đã cắt chỉ ở khoang liên sườn II – III trên đường trung đoàn phải, bờ mép gọn, gây rách thùy trên phổi phải;

- Một vết thương ở 1/3 trên trong cánh tay phải, bờ mép gọn;
- Một vết thương nông ở lòng bàn tay phải, bờ mép gọn;
- Một vết thương vùng hông trái, bờ mép gọn,

2. Kết luận:

- Thương tích trên cơ thể của ông Nguyễn Văn T có đặc điểm phù hợp do vật sắc nhọn gây ra.

- Con dao gửi giám định gây ra được các vết thương trên người ông Nguyễn Văn T.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 175/TgT, ngày 26/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận tình trạng thương tích của Lê Thanh Đ như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Một vết thương chưa cắt chỉ ở khoảng liên sườn VI-VII vùng lưng trái. Tỷ lệ: 01% (Một).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% (Một).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích do vật sắc.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 4748/C09B, ngày 29/11/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại TP.Hồ Chí Minh kết luận đối với Lê Thanh Đ như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết sẹo tại khoảng liên sườn VI-VII vùng lưng trái, bờ mép sắc gọn.

2. Kết luận:

- Thương tích trên cơ thể của ông Lê Thanh Đ có đặc điểm phù hợp do vật sắc nhọn gây ra.

- Con dao gửi giám định gây ra được thương tích trên cơ thể của ông Lê Thanh Đ.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKS-P1 ngày 28/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 03 năm đến 04 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Nguyễn Văn T và Lê Thanh Đ đã nhận tổng số tiền 49.000.000đ của gia đình bị cáo Hoàng Văn T và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao chiều dài 14 cm (trong đó: cán màu đen dài 07cm, lưỡi bằng kim loại dài 07 cm); 01 đôi dép nhựa màu đỏ; 01 đôi dép nhựa màu trắng; 03 tấm chăn giọt bắn; mẫu máu của Nguyễn Văn T; mẫu máu của Lê Thanh Đ; mẫu máu của Hoàng Văn T.

Trả lại cho anh Tại: 01 cái áo trang phục cảnh sát nhân dân, màu xanh, ngắn tay. Trên áo có 03 vết rách vải (01 vết rách vải trước ngực bên phải, phía trên bằng tên kích thước 1,8 x 0,1 cm; 01 vết rách vải, phía trước trên cánh tay phải, kích thước 1,8 x 0,1 cm và 01 vết rách vải phía bên hông trái, gần đường chỉ áo, kích thước 01 x 0,1 cm). Trên ngực áo bên phải có dính nhiều dấu vết màu đen sẫm.

Trả lại cho anh Điền: 01 cái áo trang phục cảnh sát nhân dân, màu xanh, ngắn tay. Trên áo có 02 vết rách vải (01 vết rách vải, phía sau trên cánh tay trái, kích thước 04 x 0,1cm; 01 vết rách vải, phía sau dưới nách trái, kích thước 3,5 x 0,1 cm). Trên áo (chỗ cánh tay và dưới nách), bên trái có dính nhiều dấu vết màu đen sẫm.

Người bào chữa cho trình bày: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại và các bị hại cũng có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử dưới khung hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất với lời trình bày của Luật sư và không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, nên hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[1.2] Ngày 18/4/2022, các bị hại là anh Nguyễn Văn T, anh Lê Thanh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho

việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hoàng Văn T có quyết định đi cách ly y tế theo quy định, nhưng bị cáo T không đồng ý đi cách ly, nên ngày 17/10/2021, khi Tổ công tác của Công an huyện Phước L cùng lực lượng trực tại khu cách ly trường Mầm non xã P không chế, quây bắt đưa bị cáo Thừa đi cách ly, thì bị cáo T dùng dao chống trả lại lực lượng làm nhiệm vụ. Hậu quả xảy ra làm anh Nguyễn Văn T bị tổn hại sức khỏe, qua giám định với tỷ lệ thương tích là 31%, anh Trần Thanh Đ bị tổn hại sức khỏe, qua giám định với tỷ lệ thương tích là 01%.

[2.2] Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa bị cáo và các bị hại không có mâu thuẫn nhưng bị cáo đã có hành vi dùng dao sắc nhọn đâm vào người của anh T và anh Đ gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể đến 31% là rất nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, nên có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2.3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn chống đối lực lượng đang thi hành nhiệm vụ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, ông nội bị cáo là người có công với cách mạng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo an tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao chiều dài 14 cm (trong đó: cán màu đen dài 07cm, lưỡi bằng kim loại dài 07 cm); 01 đôi dép nhựa màu đỏ; 01 đôi dép nhựa màu trắng; 03 tấm chăn giọt bẩn; mẫu máu của Nguyễn Văn T; mẫu máu của Lê Thanh Đ; mẫu máu của Hoàng Văn T.

Trả lại cho anh T: 01 cái áo trang phục cảnh sát nhân dân, màu xanh, ngắn tay. Trên áo có 03 vết rách vải (01 vết rách vải trước ngực bên phải, phía trên bằng tên kích thước 1,8 x 0,1 cm; 01 vết rách vải, phía trước trên cánh tay phải, kích thước 1,8 x 0,1 cm và 01 vết rách vải phía bên hông trái, gần đường chỉ áo, kích thước 01 x 0,1 cm). Trên ngực áo bên phải có dính nhiều dấu vết màu đen sẫm.

Trả lại cho anh Đ: 01 cái áo trang phục cảnh sát nhân dân, màu xanh, ngắn tay. Trên áo có 02 vết rách vải (01 vết rách vải, phía sau trên cánh tay trái, kích thước 04 x 0,1cm; 01 vết rách vải, phía sau dưới nách trái, kích thước 3,5 x 0,1 cm). Trên áo (chỗ cánh tay và dưới nách), bên trái có dính nhiều dấu vết màu đen sẫm.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại tổng số tiền 49.000.000đ và các bị hại không yêu cầu thêm về vấn đề trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Như đã phân tích nêu trên có cơ sở chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2021.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 con dao chiều dài 14 cm (trong đó: cán màu đen dài 07cm, lưỡi bằng kim loại dài 07 cm).

- 01 đôi dép nhựa màu đỏ;
- 01 đôi dép nhựa màu trắng;
- 03 tấm chăn giọt bắn.
- Mẫu máu của Nguyễn Văn T;
- Mẫu máu của Lê Thanh Đ;
- Mẫu máu của Hoàng Văn T.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn T: 01 cái áo trang phục cảnh sát nhân dân, màu xanh, ngắn tay. Trên áo có 03 vết rách vải (01 vết rách vải trước ngực bên phải,

phía trên bằng tên kích thước 1,8 x 0,1 cm; 01 vết rách vải, phía trước trên cánh tay phải, kích thước 1,8 x 0,1 cm và 01 vết rách vải phía bên hông trái, gần đường chỉ áo, kích thước 01 x 0,1 cm). Trên ngực áo bên phải có dính nhiều dấu vết màu đen sẫm.

Trả lại cho anh Lê Thanh Đ: 01 cái áo trang phục cảnh sát nhân dân, màu xanh, ngắn tay. Trên áo có 02 vết rách vải (01 vết rách vải, phía sau trên cánh tay trái, kích thước 04 x 0,1cm; 01 vết rách vải, phía sau dưới nách trái, kích thước 3,5 x 0,1 cm). Trên áo (chỗ cánh tay và dưới nách), bên trái có dính nhiều dấu vết màu đen sẫm.

(Vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu theo các biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10/2/2022 và ngày 04/4/2022).

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh (01b);
- VKSND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh (01b);
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- CQĐT Công an tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Sở Tư Pháp (01b);
- Các bị cáo (01b);
- Các bị hại (02b);
- Luật sư (02b);
- Lưu HSVA, THCTP.

(đã ký)

Tăng Trần Quỳnh Phương